ỦY BAN NHÂN DÂN **XÃ AN KHÁNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: /UBND-KT	*An Khánh, ngày tháng năm 2026*
V/v trả lời phản ánh kiến nghị trên hệ thống Cổng thông tin 1022	

Kính gửi: Công dân Đỗ Ngọc An.
(Địa chỉ: gửi trên Hệ thống Cổng thông tin 1022)

UBND xã An Khánh nhận được nội dung phản ánh, kiến nghị (lần 2) của ông về việc áp dụng mức giá dịch vụ thu gom, vận chuyển chất thải rắn sinh hoạt trên địa bàn xã.

Trước hết, UBND xã An Khánh trân trọng cảm ơn ông đã quan tâm, nghiên cứu các quy định của pháp luật và có ý kiến phản ánh, kiến nghị đối với công tác quản lý nhà nước về bảo vệ môi trường trên địa bàn xã. UBND xã ghi nhận tinh thần xây dựng, trách nhiệm của ông đối với các hoạt động phục vụ lợi ích chung của cộng đồng.

Trong thời gian qua, công tác thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải rắn sinh hoạt trên địa bàn xã gặp nhiều khó khăn do khối lượng rác phát sinh lớn, có thời điểm tồn đọng kéo dài, trong khi nguồn lực của địa phương còn hạn chế. Với mục tiêu bảo đảm vệ sinh môi trường, hạn chế ô nhiễm, giữ gìn cảnh quan và sức khỏe nhân dân, UBND xã đã phối hợp với đơn vị thực hiện dịch vụ và các tổ chức liên quan triển khai nhiều giải pháp để duy trì hoạt động thu gom, vận chuyển rác thải trên địa bàn.

Đối với các nội dung ông phản ánh liên quan đến căn cứ pháp lý, thẩm quyền quyết định giá dịch vụ, phương thức tổ chức thu và mức thu hiện nay, UBND xã nghiêm túc tiếp thu. Sau khi xem xét, UBND xã sẽ tiếp tục rà soát việc tổ chức thực hiện, đối chiếu với các quy định của pháp luật hiện hành và các văn bản hướng dẫn của cơ quan nhà nước có thẩm quyền; đồng thời tổng hợp những nội dung còn có ý kiến khác nhau để báo cáo, xin ý kiến hướng dẫn của cơ quan chuyên môn cấp trên về hệ số khu vực … nhằm bảo đảm việc thực hiện được thống nhất, đúng quy định của pháp luật.

Trong thời gian chờ ý kiến của cơ quan có thẩm quyền, UBND xã sẽ tiếp tục tăng cường công khai, minh bạch trong quá trình tổ chức thực hiện

công tác vệ sinh môi trường; lắng nghe, tiếp thu đầy đủ các ý kiến phản ánh của người dân để kịp thời điều chỉnh khi có hướng dẫn hoặc quy định mới của cơ quan có thẩm quyền.

UBND xã An Khánh mong tiếp tục nhận được sự chia sẻ, đồng hành và những ý kiến đóng góp trách nhiệm của ông cũng như của Nhân dân trên địa bàn. Mọi ý kiến phản ánh của công dân đều được UBND xã tiếp thu, xem xét khách quan trên tinh thần thượng tôn pháp luật, hài hòa lợi ích giữa Nhà nước, cộng đồng và người dân, góp phần nâng cao chất lượng công tác bảo vệ môi trường tại địa phương.

UBND xã An Khánh thông tin để ông Đỗ Ngọc An được biết./.

Nơi nhận:
- Như trên;
- CT, PCT UBND xã L.H. Phong;
- Phòng KT;
- Lưu: VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Lê Hồng Phong

ỦY BAN NHÂN DÂN **XÃ AN KHÁNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: /UBND-KT	*An Khánh, ngày tháng năm 2026*

V/v trả lời phản ánh kiến nghị trên hệ thống Cổng thông tin 1022

Kính gửi: Công dân Đỗ Ngọc An.
(Địa chỉ: gửi trên Hệ thống Cổng thông tin 1022)

Đối với nội dung phản ánh kiến nghị của anh Đỗ Ngọc An về việc thu tiền dịch vụ thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải rắn sinh hoạt tại khu vực Thái Sơn, UBND xã An Khánh trả lời như sau:

Thực hiện tiêu chí môi trường trong chương trình nông thôn mới, từ năm 2009 UBND xã triển khai xây dựng các bãi rác tạm trên địa bàn, lượng rác thải sinh hoạt được thu gom, vận chuyển và xử lý bằng hình thức chôn lấp tại các bãi rác tạm. Hiện nay các bãi rác không còn diện tích chôn lấp. Vì lý do trên, đơn vị thu gom, vận chuyển đổ rác lộ thiên tại các bãi rác gây ảnh hưởng tới môi trường và mỹ quan nông thôn, trước tình hình trên UBND xã Thái Sơn (cũ) phối hợp đơn vị Công ty Thùy Giang vận chuyển rác thải sinh hoạt ra khỏi địa bàn xã. Tuy nhiên, nguồn kinh phí không đảm bảo cho việc vận chuyển ra khỏi địa bàn nên khối lượng rác thải sinh hoạt được đổ lộ thiên còn tồn đọng tại các bãi rác tạm rất lớn.

Từ ngày 01/7/2025 thực hiện chính quyền địa phương 2 cấp, UBND xã An Khánh đã tiếp nhận thực trạng nêu trên và xác định việc xử lý khối lượng rác tồn đọng là nhiệm vụ cấp thiết nhằm bảo đảm vệ sinh môi trường, sức khỏe cộng đồng và mỹ quan nông thôn. Trong giai đoạn đầu thực hiện mô hình chính quyền địa phương 02 cấp, nguồn kinh phí của địa phương còn hạn chế, chưa đáp ứng đủ nhu cầu để tổ chức thu gom, vận chuyển và xử lý toàn bộ khối lượng rác tồn đọng tại khu vực nêu trên.

Trên cơ sở đó, UBND xã đã tổ chức họp, tuyên truyền, vận động và thống nhất với cán bộ, Nhân dân khu vực Thái Sơn về việc tự nguyện đóng góp kinh phí để phục vụ công tác thu gom, vận chuyển và xử lý rác thải sinh hoạt. Việc người dân đóng góp thêm kinh phí được thực hiện trên tinh thần tự nguyện, công khai, dân chủ và có sự đồng thuận giữa các bên, nhằm góp phần đẩy nhanh tiến độ xử lý lượng rác tồn đọng kéo dài nhiều năm.

Do đó, khoản kinh phí người dân đóng góp mang tính tự nguyện, UBND xã không điều chỉnh hoặc ban hành đơn giá dịch vụ thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải rắn sinh hoạt trái với quy định, mà là khoản kinh phí được nhân dân đồng thuận hỗ trợ thêm để thực hiện xử lý khối lượng rác tồn đọng phát sinh từ nhiều năm trước trong điều kiện ngân sách địa phương còn khó khăn.

UBND xã An Khánh tiếp tục cân đối nguồn lực, tranh thủ các nguồn kinh phí theo quy định để từng bước giảm sự đóng góp của người dân, bảo đảm việc cung cấp dịch vụ thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải rắn sinh hoạt thực hiện theo đúng quy định của pháp luật.

Việc thu kinh phí nêu trên xuất phát từ yêu cầu thực tế của địa phương trong xử lý lượng rác tồn đọng nhiều năm, được thực hiện trên cơ sở thống nhất, đồng thuận của Nhân dân khu vực Thái Sơn, không nhằm thay thế hoặc điều chỉnh đơn giá dịch vụ thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải rắn sinh hoạt do cơ quan có thẩm quyền ban hành.

Trên đây là ý kiến của UBND xã An Khánh về nội dung phản ánh kiến nghị của công dân Đỗ Ngọc An./.

Nơi nhận:
- Như trên;
- CT, PCT UBND xã L.H.Phong;
- Phòng KT;
- Lưu: VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Lê Hồng Phong

ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ AN KHÁNH	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
Số: 673/TB-UBND	*An Khánh, ngày 07 tháng 8 năm 2025*

THÔNG BÁO

Về việc thực hiện công tác thu gom, vận chuyển, xử lý rác thải sinh hoạt trên địa bàn

Xã An Khánh được hình thành trên cơ sở nhập toàn bộ diện tích tự nhiên xã Tân Viên là 8,49 km², quy mô dân số 9.436 người, toàn bộ diện tích tự nhiên xã Mỹ Đức là 9,39km², quy mô dân số 14.238 người và một phần diện tích tự nhiên xã Thái Sơn là 6,28km², quy mô dân số 10.262 người. Sau khi sắp xếp xã An Khánh có diện tích tự nhiên là 24,16 km², quy mô dân số là 33.936 người. Xã An Khánh tiếp giáp với xã An Hưng, An Quang, An Lão, Quyết Thắng và phường Phù Liễn. Hiện nay, trên địa bàn xã An Khánh có 19 thôn: Tân Nam, Tiến Lập, Kim Châm, Lang Thượng, Biểu Đa, Minh Khai, Quán Rẽ, Du Viên, Kinh Điền, Đại Điền, Ly Câu, Lương Câu, Đoàn Dũng, Phú Niệm 1, Phú Niệm 2, Phú Niệm 3, Nguyệt Áng 1, Nguyệt Áng 2 và Nguyệt Áng 3.

Trong những năm qua, được sự quan tâm của các cấp, sự phối hợp và đồng hành tích cực của nhân dân, công tác thu gom, vận chuyển rác thải sinh hoạt trên địa bàn xã đã được triển khai hiệu quả góp phần giữ gìn vệ sinh môi trường, cảnh quan nông thôn, đảm bảo tiêu chí môi trường trong xây dựng nông thôn mới.

Tuy nhiên, hiện nay tình hình thực tế phát sinh nhiều khó khăn:

- Mức thu phí dịch vụ thu gom, vận chuyển rác thải sinh hoạt đang áp dụng theo Quyết định số 14/2018/QĐ-UBND ngày 06/6/2018 của UBND thành phố Hải Phòng đã ban hành cách đây 07 năm, đến nay không còn phù hợp với chi phí thực tế.

- Các bãi rác tạm tại địa phương đã quá tải, không còn khả năng tiếp nhận như trước. Do đó, rác thải sinh hoạt phát sinh hàng ngày phải được vận chuyển đến khu tập trung ngoài địa bàn xã với khoảng cách 50 Km kéo theo chi phí vận chuyển và xử lý lớn, vượt xa mức giá được quy định tại thời điểm năm 2018 (áp dụng cho cự ly 20 Km).

Scanned with CamScanner

Để duy trì ổn định hoạt động thu gom, vận chuyển, xử lý rác thải không để tồn đọng rác thải gây ô nhiễm môi trường, mất mỹ quan và ảnh hưởng đến đời sống nhân dân. UBND xã An khánh trân trọng đề nghị toàn thể nhân dân trên địa bàn đồng thuận, ủng hộ điều chỉnh mức đóng góp kinh phí thu gom, vận chuyển rác thải sinh hoạt cho phù hợp với điều kiện thực tế hiện nay.

Đề nghị các ban quản lý thôn cam kết thực hiện công khai, minh bạch việc thu, chi, sử dụng đúng mục đích, hiệu quả, đồng thời tiếp tục nỗ lực cải thiện chất lượng dịch vụ, góp phần xây dựng địa phương xanh – sạch – đẹp, nâng cao chất lượng môi trường sống của nhân dân. *(Gửi kèm theo thỏa thuận thu gom, vận chuyển, xử lý rác thải sinh hoạt trên địa bàn xã An Khánh).*

Giao cho Bí thư Chi bộ có trách nhiệm tuyên truyền, công khai đến các đảng viên của Chi bộ, các đoàn thể và nhân dân trên địa bàn.

UBND xã An Khánh rất mong được nhận sự đồng thuận, chia sẻ và hưởng ứng tích cực của toàn thể nhân dân./.

Nơi nhận:
- TT Đảng ủy - HĐND xã;
- CT, các PCT UBND xã;
- Các phòng KT, VH-XH;
- Công an xã;
- Trung tâm Sự nghiệp công;
- Các thôn;
- Lưu VT.

TM. UỶ BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

U.B.N.D XÃ AN KHÁNH P. THÀNH PHỐ ĐỒNG

Lê Hồng Phong

Scanned with CamScanner

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

THỎA THUẬN
Về việc thu gom, vận chuyển, xử lý rác thải sinh hoạt trên địa bàn xã An Khánh, thành phố Hải Phòng

Hôm nay, ngày ..... tháng ..... năm 2025, tại .....
.....

Chúng tôi gồm có:

Bên A (Đại diện Ban quản lý thôn, người thu gom, vận chuyển, xử lý rác thải):

Họ và tên: Đặng văn Phiên

Ngày tháng năm sinh: 10-10-1957

CMND/CCCD số: 031057017378 cấp ngày 18/08/2021 tại .....
.....

Địa chỉ thường trú: phố Diệm I An Khánh HP
.....

Số điện thoại liên hệ: 0365864969

- Là người được Ban quản lý thôn ..... xã An Khánh đề nghị thực hiện thu gom, vận chuyển, xử lý rác thải sinh hoạt tại thôn.

Bên B (Hộ gia đình, các tổ chức, đơn vị, doanh nghiệp, cơ sở sản xuất):

- Họ và tên người đại diện: Nguyễn thị Xuân
- Địa chỉ thường trú: phố Diệm I An Khánh HP
- Số điện thoại người đại diện: 0332662605
- Số nhân khẩu tại thời điểm ký thỏa thuận: 6 khẩu

Sau khi trao đổi, hai bên thống nhất ký kết thỏa thuận với nội dung sau:

Điều 1: Nội dung thoả thuận

Các bên thống nhất thoả thuận trách nhiệm (giữa Bên A và Bên B) để đảm bảo môi trường trong việc thu gom, vận chuyển, xử lý rác thải góp phần giữ gìn vệ sinh môi trường khu dân cư.

1. Bên A có trách nhiệm:

- Tổ chức thu gom rác thải sinh hoạt của các hộ dân đúng thời gian quy định: 1 tuần thu 4 lần vào buổi sáng các ngày trong tuần. Nếu do trường hợp bất khả kháng sẽ thu bù vào buổi chiều cùng ngày hoặc ngày kế tiếp và thông báo cho nhân dân.
- Phối hợp cùng Ban quản lý thôn công khai thanh quyết toán kinh phí thu gom rác thải vào ngày 15 hàng tháng.
- Thu rác thải phân loại 02 khu vực (Rác thải vô cơ, rác thải hữu cơ).

Scanned with CamScanner

- Từ chối thu gom các loại rác thải không phải là rác thải sinh hoạt *(phế liệu xây dựng, xác động vật, rác thải nguy hại....)*

- Chịu trách nhiệm khắc phục nếu trong quá trình thu gom gây mất vệ sinh nghiêm trọng.

2. Bên B có trách nhiệm:

- Thực hiện phân loại rác thải tại nguồn (phân loại cụ thể rác vô cơ, rác hữu cơ).
- Dựng rác đúng quy định, bỏ rác đúng giờ, đúng nơi quy định.
- Để rác thải gọn vào vị trí thu gom, không vứt rác bừa bãi.
- Thực hiện nộp phí đầy đủ, đúng thời gian (chậm nhất vào ngày 15 hàng tháng)
- Khi nộp phải kí vào sổ thu của người thu. (tiền hỗ trợ thêm - nếu có).
- Giám sát hoạt động thu gom rác thải sinh hoạt. Cùng cộng đồng dân cư kịp thời phát hiện và có ý kiến phản ánh tới thôn, UBND xã về việc đổ trộn rác, việc thu gom rác thải sinh hoạt.
- Công khai về kinh phí thu gom, vận chuyển, xử lý rác thải sinh hoạt.

Điều 2: Mức phí và phương pháp thanh toán

1.. Mức phí thu gom, vận chuyển, xử lý rác thải sinh hoạt:

TT	Bên B	Đơn vị tính	Mức phí	Ghi chú
I	**Hộ gia đình không sản xuất, kinh doanh**			
1	Hộ gia đình	đồng/khẩu/tháng	15.000	
2	Hộ cá nhân, phòng trọ	đồng/khẩu/tháng	15,000	
II	**Hộ sản xuất kinh doanh nhỏ (tại nhà)**			
1	Ăn uống	đồng/hộ/tháng	130.000	
2	Vật liệu XD, sửa chữa ô tô, xe máy, thực phẩm, điện máy, may mặc	đồng/hộ/tháng	130.000	
3	Tạp hóa, rửa ô tô, xe máy và các mặt hàng khác	đồng/hộ/tháng	90.000	
III	**Các đơn vị hành chính sự nghiệp, lực lượng vũ trang, trường học, nhà trẻ, văn phòng, chi nhánh đại diện**			
1	Có khối lượng rác thải nhỏ hơn hoặc bằng 1m3/ tháng	đồng/tháng	210,000	
2	Có khối lượng rác thải lớn hơn 1m3/ tháng	đồng/m3	210,000	
IV	**Các cửa hàng, nhà nghỉ, nhà hàng KD ăn uống, các DV khác. Các đơn vị SXKD (nhà máy, xí nghiệp, công ty, chợ...) bệnh viện, phòng khám tư**			
	Chất thải sinh hoạt, KD, DV (trừ rác thải XD, CN, nguy hại, y tế)	đồng/m3	260.000	

Scanned with CamScanner

2. Phương thức thu:

- Bên A thu tiền 1 lần/ tháng (vào ngày ..... hàng tháng)

- Trong trường hợp hộ dân vắng mặt phải cử người nộp thay hoặc nộp bổ sung trong tháng kế tiếp.

* Nội dung bổ sung:

+ Kinh phí thu gom rác sau bão hoặc sau sự việc đột xuất bất ngờ, các hộ dân thống nhất hỗ trợ thêm 2000đ/khẩu để xử lý khối lượng rác phát sinh đột xuất để đảm vệ sinh môi trường chung.

+ Các hộ gia đình có phát sinh công việc (đám hiếu, đám hỉ…) thống nhất hỗ trợ thêm 250.000 đồng/hộ.

- Trường hợp **Bên B** không nộp phí đúng hạn:

+ Nếu quá 07 ngày kể từ ngày 15 hàng tháng mà **Bên B** chưa thực hiện nghĩa vụ tài chính mà không có lý do chính đáng, **Bên A** có quyền tạm dừng thu gom rác thải tại hộ dân đó cho đến khi hoàn thành nghĩa vụ tài chính, báo cho ban quản lý thôn để thông báo công khai, nhắc nhở.

+ Nếu quá 02 tháng liên tiếp **Bên B** chưa thực hiện nghĩa vụ tài chính mà không có lý do chính đáng, **Bên A** và Ban quản lý thôn tổng hợp báo cáo UBND xã để có hình thức xử lý phù hợp theo quy định.

Điều 3: Cam kết thực hiện thoả thuận

- Hai bên cùng nhau thống nhất, tự nguyện soạn thảo nội dung thoả thuận.

- Thỏa thuận có thời hạn kể từ ngày 01 tháng 8 năm 2025 đến ngày 31 tháng 12 năm 2025.

- Trong quá trình thực hiện nếu có bên nào vi phạm sẽ đề nghị Ban quản lý thôn giải quyết, cơ quan có thẩm quyền giải quyết theo Bộ luật dân sự.

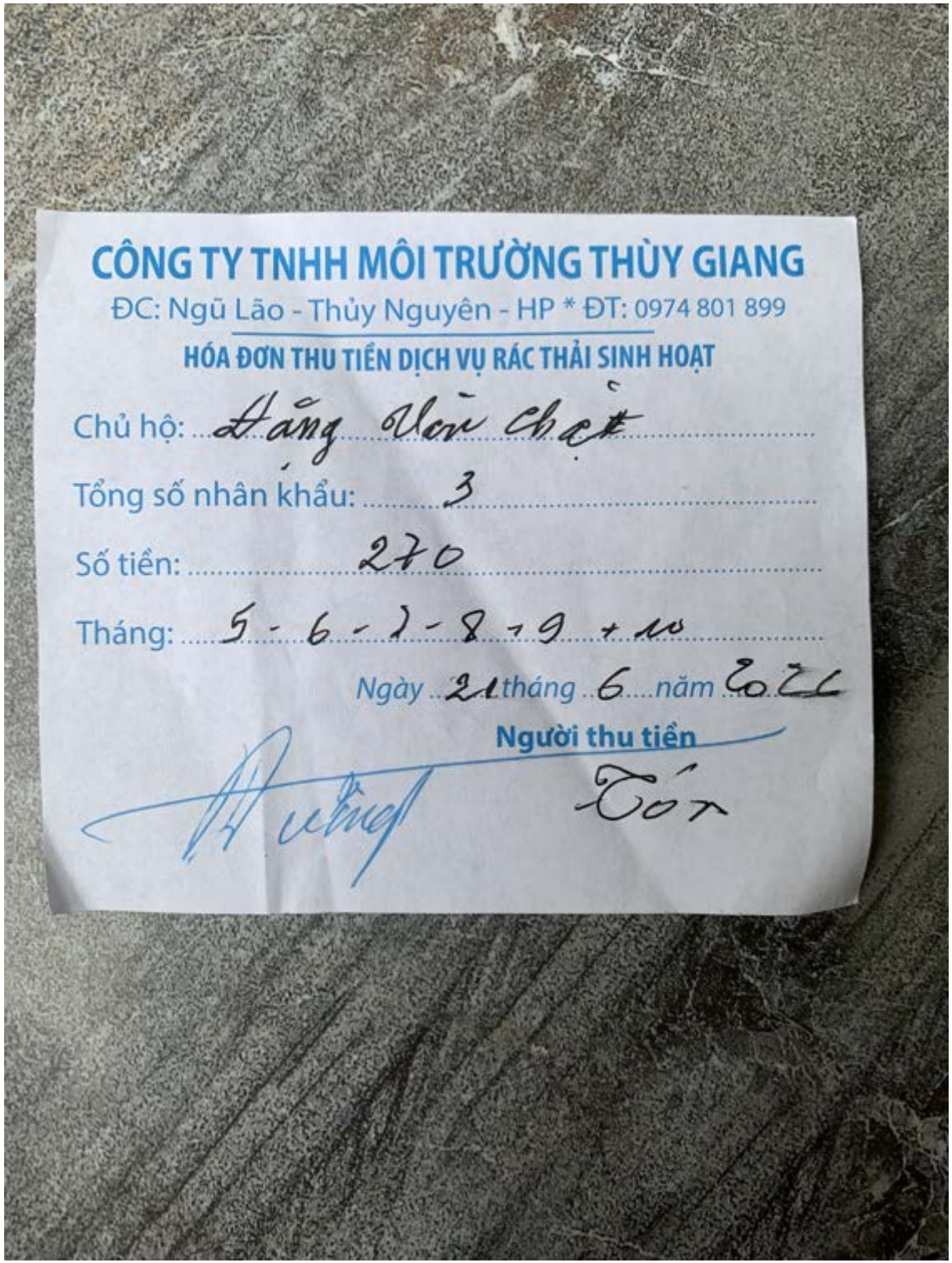
Thỏa thuận có giá trị kể từ ngày 02(hai) bên kí thống nhất. Được lập thành 02 bản có giá trị pháp lý như nhau, mỗi bên giữ 01 bản.

ĐẠI DIỆN BÊN A	ĐẠI DIỆN BÊN B
(Đại diện Ban quản lý thôn, người thu gom, vận chuyển, xử lý rác thải)	(Hộ gia đình, các tổ chức, đơn vị, doanh nghiệp, cơ sở sản xuất)
(Ký, ghi rõ họ tên)	(Ký, ghi rõ họ tên)
Đặng Văn Phiên	Xuyên
	Ý kiến: giá thu cao.

Phụ lục: Mức giá cụ thể dịch vụ thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải rắn sinh hoạt trên địa bàn thành phố Hải Phòng
(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng năm 2026 của Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng)

1. Nhóm 1: Nhóm đối tượng trả giá dịch vụ theo nguyên tắc có sự bù đắp thông qua ngân sách địa phương (chi phí vận chuyển, xử lý chất thải rắn sinh hoạtđược nhà nước bù đắp kinh phí), bao gồm: Hộ gia đình, cá nhân và cơ quan, tổ chức, cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ, chủ đầu tư xây dựng và kinh doanh hạ tầng sản xuất , kinh doanh, dịch vụ tập trung, cụm công nghiệp phát sinh chất thải rắn sinh hoạt **dưới 300 kg/ngày** quy định tại khoản 1 Điều 58 Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ:

TT	Tên dịch vụ	Đơn vị tính	Mức giá cụ thể (chưa bao gồm thuế VAT)				
			Năm 2026			Từ năm 2027	
			Phường, đặc khu Cát Hải		Xã, đặc khu Bạch Long Vĩ	Phường, đặc khu Cát Hải	Xã, đặc khu Bạch Long Vĩ
			Khu vực 1	Khu vực 2			
I	**Thu giá theo khối lượng**						
1	Thu gom đồng thời chất thải thực phẩm, hữu cơ và chất thải khác còn lại	Đồng/ kg	551	386	360	551	450
2	Thu gom chất thải thực phẩm, hữu cơ	Đồng/ kg	673	471	371	673	464
3	Thu gom chất thải sinh hoạt khác còn lại	Đồng/ kg	527	369	353	527	442
II	**Thu giá theo nhân khẩu**						
1	Thu gom đồng thời chất thải thực phẩm, hữu cơ và chất thải khác còn lại	Đồng/ người /tháng	14.500	10.200	6.800	14.500	8.500
2	Thu gom chất thải thực phẩm, hữu cơ	Đồng/ người /tháng	5.100	3.600	2.500	5.100	3.100
3	Thu gom chất thải sinh hoạt khác còn lại	Đồng/ người /tháng	9.400	6.600	4.300	9.400	5.400



CÔNG TY TNHH MÔI TRƯỜNG THÙY GIANG

ĐC: Ngũ Lão - Thủy Nguyên - HP * ĐT: 0974 801 899

HÓA ĐƠN THU TIỀN DỊCH VỤ RÁC THẢI SINH HOẠT

Chủ hộ: Hằng Hoàn Chạt

Tổng số nhân khẩu: 3

Số tiền: 270

Tháng: 5 - 6 - 7 - 8 - 9 + 10

Ngày 21 tháng 6 năm 2022

Người thu tiền

Tốt



CÔNG TY TNHH MÔI TRƯỜNG THÙY GIANG

ĐC: Ngũ Lão - Thủy Nguyên - HP * ĐT: 0974 801 899

HÓA ĐƠN THU TIỀN DỊCH VỤ RÁC THẢI SINH HOẠT

Chủ hộ: Đặng Thị Thuật

Tổng số nhân khẩu: 2

Số tiền: 96

Tháng: 1 + 2 + 3

Ngày 20 tháng 3 năm 24

Người thu tiền

Đoàn



CÔNG TY TNHH MÔI TRƯỜNG THÙY GIANG

ĐC: Ngũ Lão - Thủy Nguyên - HP * ĐT: 0974 801 899

HÓA ĐƠN THU TIỀN DỊCH VỤ RÁC THẢI SINH HOẠT

Chủ hộ: Ngô Thị Hiền

Tổng số nhân khẩu: 3

Số tiền: 90

Tháng: 8 + 9

Ngày 5 tháng 9 năm 2025

Người thu tiền

Hường

Đơn

CÔNG TY TNHH MÔI TRƯỜNG THỦY GIANG

ĐC: Ngũ Lão - Thủy Nguyên - HP * ĐT: 0974 801 899

HÓA ĐƠN THU TIỀN DỊCH VỤ RÁC THẢI SINH HOẠT

Chủ hộ: Đặng Thị Nghiên

Tổng số nhân khẩu: 5

Số tiền: 225.

Tháng: 4 - 5 - 6

Ngày 28 tháng 6 năm 2026

Người thu tiền

CÔNG TY TNHH MÔI TRƯỜNG THÙY GIANG

ĐC: Ngũ Lão - Thủy Nguyên - HP * ĐT: 0974 801 899

HÓA ĐƠN THU TIỀN DỊCH VỤ RÁC THẢI SINH HOẠT

Chủ hộ: Đỗ Thị Diệu

Tổng số nhân khẩu: 2

Số tiền: 180

Tháng: 7 - 8 - 9.

Ngày 20 *tháng* 10 *năm* 2026

Người thu tiền

ỦY BAN NHÂN DÂN **XÃ TÂN MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số:176/TB-UBND	*Tân Minh, ngày 14 tháng 5 năm 2026*

THÔNG BÁO

Về việc triển khai thu kinh phí dịch vụ thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải rắn sinh hoạt trên địa bàn xã

Căn cứ Quyết định số 1654/QĐ-UBND ngày 28/4/2026 của Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng về việc Ban hành giá cụ thể dịch vụ thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải rắn sinh hoạt đối với cơ quan, tổ chức, cơ sở sản xuất kinh doanh, dịch vụ, khu sản xuất, kinh doanh, dịch vụ tập trung, cụm công công nghiệp, hộ gia đình, cá nhân trên địa bàn thành phố Hải Phòng. Uỷ ban nhân dân xã thông báo đến các cơ sở thôn về giá dịch vụ thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải rắn sinh hoạt và yêu cầu một số nội dung như sau:

- Giá thu dịch vụ thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải rắn sinh hoạt: 7.344 đồng/người/tháng (giá này đã bao gồm thuế giá trị gia tăng)

- Thời gian triển khai thu theo giá mới: Từ tháng 5/2026

Yêu cầu các đồng chí Trưởng thôn:

- Thông báo và triển khai tới các tổ thu kinh phí thu gom, vận chuyển và xử lý rác thải sinh hoạt từ các hộ dân được biết và triển khai thực hiện.

- Tuyên truyền Nhân dân đẩy mạnh công tác phân loại, xử lý rác thải sinh hoạt tại nguồn, tận dụng lượng rác hữu cơ tái sử dụng cho chăn nuôi, nuôi trồng thuỷ sản, trồng trọt giảm thiểu lượng rác tập kết về bãi rác tập trung thôn Bắc Phong.

Ủy ban nhân dân xã yêu cầu các tổ chức, đơn vị đóng trên địa bàn xã và các thôn thực hiện tốt nội dung trên./.

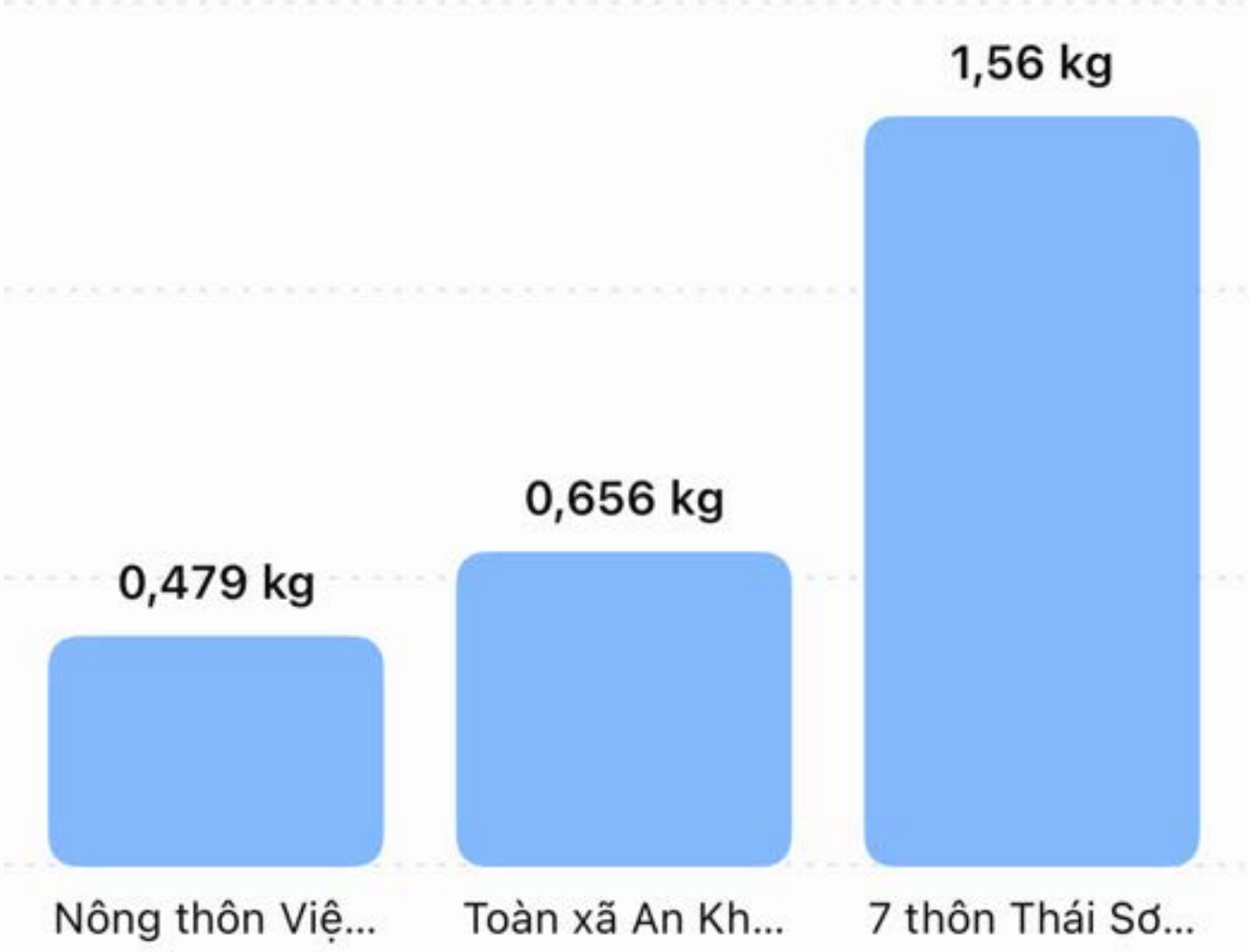
Nơi nhận:
- TTĐU, TTHĐND xã;
- CT, các PCT UBND xã;
- Các thôn trên địa bàn xã;
- Lưu: VT, KT.

TM. UỶ BAN NHÂN DÂN
KT.CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Quyết Thắng

Lượng rác bình quân đầu người

Đơn vị: kg/người/ngày; so sánh số liệu anh cung cấp với bình quân nông thôn Việt Nam năm 2023.



CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

BIÊN BẢN LÀM VIỆC

Hôm nay, vào hồi 16..h 00 phút ngày 25, tháng 10. năm 2026 tại ..gia..đình..ông..Đặng..Văn..Tài..-..Tổ..thu..gom..rác..thôn..Phú..Niên.....

I. Thành phần:

1. Ông..Phùng..Văn..Bắc..... - ...Chuyên viên phòng..Kinh tế xã.
2. Bà..Nguyễn..Thị..Thanh..Mai.. - ..Chuyên viên phòng..Kinh tế.
3. Ông..Hoàng..Văn..Hưng..... - ..Trưởng..thôn..Phú..Niên...
4. Ông..Đặng..Văn..Tài..... - ...Tổ..thu..gom..rác..thôn..Phú..Niên
5. ..... - .....
6. ..... - .....

II. Nội dung:

..Nhận..được..phản..ánh..của..hộ..dân..thôn..Phú..Niên..về..việc..tổ..thu..gom..rác..không..thực..hiện..thu..gom..rác..của..gia..đình..UBND..xã..cử..tổ..công..tác..xuống..trực..tiếp..có..buổi..làm..việc..với..ban..lãnh..đạo..thôn..Phú..Niên..về..tổ..thu..gom..thôn..Phú..Niên...Tại..buổi..làm..việc..đã..ghi..nhận..ý..kiến..:.....

.....Ông..Tài..:...Chúng..tôi..được..ban..lãnh..đạo..thôn..giao..cho..việc..thu..gom..rác..sinh..hoạt..tại..địa..phương...Đồng..thời..là..người..trực..tiếp..thu..tiền..của..bà..con..dân..cư...được..thống..nhất..thu..theo..bản..cam..kết..của..bà..con..dân..cư..trong..quá..trình..thu..tiền..rác..gặp..đây..có..một..số..trường..hợp..không..tham..gia..đóng..tiền...Bản..thân..tôi..đã..đến..nhắc..nhở..nhiều..lần..,..tuy..nhiên..có..hộ..có..ý..kiến..việc..thu..tiền..không..đúng..,..thu..cao..hoặc..so..với..quy..định..của..thành..phố...Gặp..đây..,..tôi..tiếp..tục..đến..để..thu..rác..vừa..thu..tiền..thì..họ..nói..là..công..không..thu..nữa..chưa..đi..chưa..có..ý..kiến..xuống..xã..Do..đó..tôi..đã..không..thực..hiện..thu..rác..của..hộ..đó..nữa.....

.....Ông..Hưng..:..Vào..ngày..thứ..6..ngày..23/11..có..một..số..người..dân..đến..gặp..Tổ..,..Ông..cũng..có..ý..kiến..về..nội..dung..có..hộ..gia..đình..không..đồng..tiền..rác..và..có..ý..kiến..về..bên..thu..gom..có..đề..nghị..với..ông..Tài..là..được..để..lại..và..có..ý..kiến..với..xã..Do..là..ngày..nghỉ..nên..bản..thân..tôi..chưa..kịp..ý..kiến..với..xã..về..nội..dung..này.....

.....Ngoài..các..ý..kiến..trên,..ban..quản..lý..thôn..và..ông..Tài..không..có..ý..kiến..gì..thêm.....

.....Biên..bản..làm..có..sở..để..báo..cáo..lãnh..đạo..phòng..Kinh..tế..và..UBND..xã.....

.....

.....

.....

.....

Biên bản kết thúc vào hồi 16.h.45. cùng ngày. Biên bản được đọc lại cho các thánh viên có tên trên cùng nghe và công nhận là đúng, cùng nhất trí ký tên vào biên bản./.

NGƯỜI GHI BIÊN BẢN

Phùng Văn Bắc

CÁC THÀNH VIÊN THAM DỰ

Nguyễn Thị Thanh Mai

ỦY BAN NHÂN DÂN **XÃ AN KHÁNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: /UBND-KT	*An Khánh, ngày tháng năm 2026*
V/v trả lời phản ánh kiến nghị trên hệ thống Cổng thông tin 1022	

Kính gửi: Công dân Đỗ Ngọc An.
(Địa chỉ: gửi trên Hệ thống Cổng thông tin 1022)

UBND xã An Khánh nhận được nội dung phản ánh, kiến nghị (lần 2) của ông về việc áp dụng mức giá dịch vụ thu gom, vận chuyển chất thải rắn sinh hoạt trên địa bàn xã.

Trước hết, UBND xã An Khánh trân trọng cảm ơn ông đã quan tâm, nghiên cứu các quy định của pháp luật và có ý kiến phản ánh, kiến nghị đối với công tác quản lý nhà nước về bảo vệ môi trường trên địa bàn xã. UBND xã ghi nhận tinh thần xây dựng, trách nhiệm của ông đối với các hoạt động phục vụ lợi ích chung của cộng đồng.

Trong thời gian qua, công tác thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải rắn sinh hoạt trên địa bàn xã gặp nhiều khó khăn do khối lượng rác phát sinh lớn, có thời điểm tồn đọng kéo dài, trong khi nguồn lực của địa phương còn hạn chế. Với mục tiêu bảo đảm vệ sinh môi trường, hạn chế ô nhiễm, giữ gìn cảnh quan và sức khỏe nhân dân, UBND xã đã phối hợp với đơn vị thực hiện dịch vụ và các tổ chức liên quan triển khai nhiều giải pháp để duy trì hoạt động thu gom, vận chuyển rác thải trên địa bàn.

Đối với các nội dung ông phản ánh liên quan đến căn cứ pháp lý, thẩm quyền quyết định giá dịch vụ, phương thức tổ chức thu và mức thu hiện nay, UBND xã nghiêm túc tiếp thu. Sau khi xem xét, UBND xã sẽ tiếp tục rà soát việc tổ chức thực hiện, đối chiếu với các quy định của pháp luật hiện hành và các văn bản hướng dẫn của cơ quan nhà nước có thẩm quyền; đồng thời tổng hợp những nội dung còn có ý kiến khác nhau để báo cáo, xin ý kiến hướng dẫn của cơ quan chuyên môn cấp trên về hệ số khu vực … nhằm bảo đảm việc thực hiện được thống nhất, đúng quy định của pháp luật.

Trong thời gian chờ ý kiến của cơ quan có thẩm quyền, UBND xã sẽ tiếp tục tăng cường công khai, minh bạch trong quá trình tổ chức thực hiện

công tác vệ sinh môi trường; lắng nghe, tiếp thu đầy đủ các ý kiến phản ánh của người dân để kịp thời điều chỉnh khi có hướng dẫn hoặc quy định mới của cơ quan có thẩm quyền.

UBND xã An Khánh mong tiếp tục nhận được sự chia sẻ, đồng hành và những ý kiến đóng góp trách nhiệm của ông cũng như của Nhân dân trên địa bàn. Mọi ý kiến phản ánh của công dân đều được UBND xã tiếp thu, xem xét khách quan trên tinh thần thượng tôn pháp luật, hài hòa lợi ích giữa Nhà nước, cộng đồng và người dân, góp phần nâng cao chất lượng công tác bảo vệ môi trường tại địa phương.

UBND xã An Khánh thông tin để ông Đỗ Ngọc An được biết./.

Nơi nhận:
- Như trên;
- CT, PCT UBND xã L.H. Phong;
- Phòng KT;
- Lưu: VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Lê Hồng Phong

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

BIÊN BẢN

Hiện trạng về việc không thực hiện việc thu gom rác thải sinh hoạt tại hộ gia đình ông Đỗ Ngọc An

Hôm nay, vào hồi 09 giờ 20 phút, ngày 25 tháng 10 năm 2026

Tại hộ gia đình ông Đỗ Ngọc An, thôn Phú Niệm

Thành phần gồm có:

I. Đại diện UBND xã An Khánh:

1. Ông (bà): Nguyễn Thị Thanh Mai - Chuyên viên phòng Kinh tế.
2. Ông (bà): ..... - .....
3. Ông (bà): ..... - .....
4. Ông (bà): ..... - .....
5. Ông (bà): ..... - .....
6. Ông (bà): ..... - .....
7. Ông (bà): ..... - .....
8. Ông (bà): ..... - .....
9. Ông (bà): ..... - .....

II. Đại diện BCL thôn Phú Niệm

1. Ông Trịnh Văn Dung

III. Đại diện hộ gia đình

1. Ông Đỗ Ngọc An

IV. Nội dung

Tiến hành lập biên bản hiện trạng về việc không thực hiện việc thu gom rác thải sinh hoạt

Dung

tại hộ gia đình ông Đỗ Ngọc An tại thôn Phú Niên, xã An Thanh.

Tại thời điểm ghi nhận phản ánh của công dân Đỗ Ngọc An vào hồi 9 giờ 20 phút ngày 25/10/2026 tại cửa nhà ông Đỗ Ngọc An có 01 bọt màu đen đựng rác, trong đó có rác thải sinh hoạt của nhà ông An từ ngày 23/10/2026 đến ngày 25/10/2026 bao gồm túi nilong, vỏ hộp sữa chua, vỏ hộp giấy.

Ông Đỗ Ngọc An cho biết từ ngày 23/10/2026 ông Đặng Văn Tôn (tổ thu gom rác thải sinh hoạt tại thôn Phú Niên) không thực hiện việc thu gom rác thải sinh hoạt của hộ gia đình ông Đỗ Ngọc An, ông An đã có đơn phản ánh đến UBND xã Thụy Nhiên đến ngày 25/10/2026 ông Tôn vẫn tiếp tục không thực hiện việc thu gom rác thải sinh hoạt của hộ gia đình ông Tôn.

Ông Đỗ Ngọc An cho biết đã đóng đủ với ông Tôn ~~những chưa ông Tôn đòi tăng là do ông An không đóng tiền phí vệ sinh mà thường nên ông Tôn không thực hiện việc thu gom rác thải sinh hoạt~~. Ông Đỗ Ngọc An đề nghị được đóng phí dịch vụ thu gom, vận chuyển theo đúng quy định của pháp luật.

Biên bản được lập xong vào hồi 09 giờ 50 phút cùng ngày, đã thông qua biên bản cho các thành viên tham dự nhất trí và ký tên./.

Đại diện hộ gia đình

Đỗ Ngọc An

Người lập biên bản

Nguyễn Thị Thanh Mai

Thành viên tham dự

Trịnh Văn Dung

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG	CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: /QĐ-UBND	*Hải Phòng, ngày tháng năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành giá cụ thể dịch vụ thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải rắn sinh hoạt đối với cơ quan, tổ chức, cơ sở sản xuất kinh doanh, dịch vụ, khu sản xuất, kinh doanh, dịch vụ tập trung, cụm công nghiệp, hộ gia đình, cá nhân trên địa bàn thành phố Hải Phòng

UỶ BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường ngày 17 tháng 11 năm 2020;

Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của 15 Luật trong lĩnh vực nông nghiệp và môi trường ngày 11 tháng 12 năm 2025;

Căn cứ Luật Giá ngày 19 tháng 6 năm 2023;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giá ngày 10 tháng 12 năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;

Căn cứ Nghị định số 05/2025/NĐ-CP ngày 06 tháng 01 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 08/2022/NĐ-CP;

Căn cứ Nghị định số 48/2026/NĐ-CP ngày 29 tháng 01 năm 2026 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 05/2025/NĐ-CP ngày 06 tháng 01 năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 73/2024/NĐ-CP ngày 30 tháng 6 năm 2024 của Chính phủ quy định mức lương cơ sở và chế độ tiền thưởng đối với cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang;

Căn cứ Nghị định số 85/2024/NĐ-CP ngày 10 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Giá;

Căn cứ Thông tư số 17/2019/TT-BLĐTBXH ngày 06 tháng 11 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội về việc hướng dẫn xác

định chi phí tiền lương, chi phí nhân công trong giá, đơn giá sản phẩm, dịch vụ công sử dụng kinh phí ngân sách nhà nước do doanh nghiệp thực hiện;

Căn cứ Thông tư số 45/2024/TT-BTC ngày 01 tháng 7 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành phương pháp định giá chung đối với hàng hóa, dịch vụ do Nhà nước định giá;

Căn cứ Thông tư số 35/2024/TT-BTNMT ngày 19 tháng 12 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường ban hành quy trình kỹ thuật thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải rắn sinh hoạt;

Căn cứ Thông tư số 36/2024/TT-BTNMT ngày 20 tháng 12 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường Ban hành định mức kinh tế - kỹ thuật thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải rắn sinh hoạt;

Căn cứ Quyết định số 179/2025/QĐ-UBND ngày 03 tháng 10 năm 2025 của Uỷ ban nhân dân thành phố về việc ban hành Định mức kinh tế-kỹ thuật thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải rắn sinh hoạt, vệ sinh công cộng trên địa bàn thành phố Hải Phòng;

Căn cứ Quyết định số 164/2025/QĐ-UBND ngày 18 tháng 9 năm 2025 của Ủy ban nhân dân thành phố quy định quản lý nhà nước về giá trên địa bàn thành phố Hải Phòng;

Căn cứ Quyết định số 236/2025/QĐ-UBND ngày 17 tháng 12 năm 2025 của Ủy ban nhân dân thành phố Quy định đặc điểm kinh tế - kỹ thuật của dịch vụ thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải rắn sinh hoạt trên địa bàn thành phố Hải Phòng;

Căn cứ Quyết định số 2433/QĐ-UBND ngày 14 tháng 8 năm 2020 của Uỷ ban nhân dân thành phố Hải Phòng về việc phê duyệt hệ số điều chỉnh tăng thêm tiền lương trong việc xác định tiền lương của lao động trực tiếp sản xuất, lao động chuyên môn, nghiệp vụ, thừa hành, phục vụ làm cơ sở xác định chi phí tiền lương, chi phí nhân công trong giá, đơn giá sản phẩm, dịch vụ công sử dụng kinh phí ngân sách nhà nước do doanh nghiệp thực hiện;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Tờ trình số 163/TTr-SNNMT ngày 11 tháng 3 năm 2026, Công văn số 4051/SNNMT-QLMT ngày 15 tháng 4 năm 2026 của Sở Nông nghiệp và Môi trường về việc ban hành giá cụ thể dịch vụ thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải rắn sinh hoạt đối với cơ quan, tổ chức, cơ sở sản xuất kinh doanh, dịch vụ, khu sản xuất, kinh doanh, dịch vụ tập trung, cụm công nghiệp, hộ gia đình, cá nhân trên địa bàn thành phố Hải Phòng.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành giá cụ thể dịch vụ thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải rắn sinh hoạt đối với cơ quan, tổ chức, cơ sở sản xuất kinh doanh, dịch vụ, khu sản xuất, kinh doanh, dịch vụ tập trung, cụm công nghiệp, hộ gia đình, cá nhân trên địa bàn thành phố Hải Phòng(sau đây gọi tắt là: Giá cụ thể dịch vụ), chi tiết tại Phụ lục kèm theo.

Các nội dung liên quan đến giá dịch vụ xử lý chất thải rắn sinh hoạt trên địa bàn thành phố Hải Phòng chưa được quy định tại Quyết định này được thực hiện theo quy định do cơ quan quản lý Nhà nước có thẩm quyền ban hành.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Cơ quan, tổ chức, cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ, chủ đầu tư xây dựng và kinh doanh hạ tầng khu sản xuất, kinh doanh, dịch vụ tập trung, cụm công nghiệp, hộ gia đình, cá nhân phát sinh chất thải rắn sinh hoạt trên địa bàn thành phố Hải Phòng (sau đây gọi tắt là: Chủ nguồn thải, hộ gia đình, cá nhân).

2. Chủ đầu tư, chủ cơ sở cung ứng dịch vụ thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải rắn sinh hoạt trên địa bàn thành phố Hải Phòng (sau đây gọi tắt là: Đơn vị cung ứng dịch vụ).

3. Cơ quan quản lý nhà nước và các cá nhân, tổ chức, đơn vị có liên quan đến hoạt động cung ứng dịch vụ thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải rắn sinh hoạt trên địa bàn thành phố Hải Phòng.

Điều 3. Tổ chức thực hiện

1. Chủ nguồn thải, hộ gia đình, cá nhân

a) Có trách nhiệm cung cấp thông tin về quy mô, loại hình hoạt động, khối lượng chất thải rắn sinh hoạt phát sinh thực tế để áp dụng thu giá cụ thể dịch vụ theo khối lượng hoặc thông tin về nhân khẩu (số lượng người cư trú thực tế hoặc đăng ký) để áp dụng thu giá cụ thể dịch vụ theo nhân khẩu; chi trả đầy đủ, đúng thời hạn tiền thu giá cụ thể dịch vụ theo quy định.

b) Giám sát chất lượng dịch vụ của đơn vị cung ứng và phản ánh kịp thời các hành vi thu giá sai quy định hoặc vi phạm quy trình vệ sinh môi trường đến Uỷ ban nhân dân cấp xã.

2. Đơn vị cung ứng dịch vụ

a) Niêm yết công khai mức giá, hình thức thu và các quy định liên quan tại trụ sở theo quy định của Luật Giá.

b) Chủ trì cùng Uỷ ban nhân dân xã, phường, đặc khu tổ chức thu, quản lý, sử dụng nguồn thu giá cụ thể dịch vụ đúng đối tượng, đúng mức giá được ban

hành tại Quyết định này; thực hiện chế độ hạch toán kinh doanh và nộp thuế theo quy định của pháp luật, chủ động cân đối thu chi phù hợp với tình hình thực tế, đảm bảo tiết kiệm, hiệu quả.

c) Định kỳ tháng đầu tiên của quý tiếp theo tổng hợp số liệu thu giá cụ thể dịch vụ về Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu để kiểm tra, theo dõi, giám sát.

d) Đảm bảo cung ứng dịch vụ đúng quy trình kỹ thuật, tần suất và địa điểm đã thỏa thuận.

3. Uỷ ban nhân dân xã, phường, đặc khu

a) Chủ trì tuyên truyền, phổ biến về mức giá cụ thể dịch vụ thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải rắn sinh hoạt quy định tại Quyết định này đến chủ nguồn thải, hộ gia đình, cá nhân trên địa bàn quản lý để thực hiện trách nhiệm chi trả tiền thu giá cụ thể dịch vụ đúng, đủ theo quy định.

b) Đôn đốc các đơn vị cung ứng dịch vụ gửi báo cáo số liệu thu giá cụ thể dịch vụ về Uỷ ban nhân dân xã, phường, đặc khu để quản lý, kiểm tra, giám sát việc thu, quản lý, sử dụng số tiền thu giá cụ thể dịch vụ đảm bảo đúng, đủ đối tượng, đúng mức giá được quy định tại Quyết định này; thanh, quyết toán kinh phí theo quy định.

c) Chịu trách nhiệm thống kê, cập nhật danh sách nhân khẩu, hộ gia đình và các đối tượng phát sinh chất thải trên địa bàn quản lý làm cơ sở cho việc áp mức giá cụ thể dịch vụ thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải rắn sinh hoạt.

4. Sở Nông nghiệp và Môi trường

a) Chủ trì, phối hợp với Uỷ ban nhân dân xã, phường, đặc khu thực hiện kiểm tra, giám sát định kỳ chất lượng dịch vụ của các đơn vị cung ứng.

b) Chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính tham mưu Uỷ ban nhân dân thành phố điều chỉnh giá dịch vụ cho với phù hợp thực tế phát triển kinh tế - xã hội của thành phố.

5. Sở Tài chính

Kiểm tra, hướng dẫn Uỷ ban nhân dân các xã, phường, đặc khu, các đơn vị cung ứng dịch vụ thực hiện việc tổ chức thu, nộp, quản lý, sử dụng tiền thu giá cụ thể dịch vụ thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải rắn sinh hoạt trên địa bàn thành phố.

Điều 4.Điều khoản thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngàyký ban hành.

2. Quyết định này bãi bỏ toàn bộ các Quyết định sau:

a) Quyết định số 10/2021/QĐ-UBND ngày 20/4/2021 của Uỷ ban nhân dân thành phố Hải Phòng về giá tối đa dịch vụ thu gom, vận chuyển và xử lý rác thải sinh hoạt tại khu vực đô thị trên địa bàn thành phố Hải Phòng;

b) Quyết định số 14/2018/QĐ-UBND ngày 06/06/2018 của Uỷ ban nhân dân thành phố Hải Phòngvềgiá tối đa dịch vụ thu gom, vận chuyển rác thải sinh hoạt khu vực nông thôn có sử dụng ngân sách nhà nước trên địa bàn thành phố Hải Phòng;

c) Quyết định số 29/2017/QĐ-UBND ngày 20/10/2017 của Uỷ ban nhân dân tỉnh Hải Dương về việc quy địnhgiá dịch vụ thu gom vận chuyển rác thải sinh hoạt sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Hải Dương.

Điều 5. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố, Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường, Giám đốcSở Tài chính; Trưởng Thuế thành phố Hải Phòng, Giám đốc Kho bạc Nhà nước Khu vực III; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu; Chủ đầu tư, cơ sở cung cấp dịch vụ thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải rắn sinh hoạt và các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 5;
- Bộ NN&MT;
- TT TU, TT HĐND thành phố;
- CT, các PCT UBND thành phố;
- Cổng Thông tin điện tử thành phố (đăng tải);
- Công báo thành phố;
- Sở Tư pháp;
- CVP, các PCVP UBND TP;
- Các phòng: TC, NN&MT, NV&KTGS;
- Lưu: VT, N.Đ.Khoa.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Trần Văn Quân

Phụ lục: Mức giá cụ thể dịch vụ thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải rắn sinh hoạt trên địa bàn thành phố Hải Phòng
(*Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng năm 2026 của Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng***)**

1. Nhóm 1: Nhóm đối tượng trả giá dịch vụ theo nguyên tắc có sự bù đắp thông qua ngân sách địa phương (chi phí vận chuyển, xử lý chất thải rắn sinh hoạtđược nhà nước bù đắp kinh phí), bao gồm: Hộ gia đình, cá nhân và cơ quan, tổ chức, cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ, chủ đầu tư xây dựng và kinh doanh hạ tầng sản xuất , kinh doanh, dịch vụ tập trung, cụm công nghiệp phát sinh chất thải rắn sinh hoạt **dưới 300 kg/ngày** quy định tại khoản 1 Điều 58 Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ:

TT	Tên dịch vụ	Đơn vị tính	Mức giá cụ thể (chưa bao gồm thuế VAT)				
			Năm 2026			Từ năm 2027	
			Phường, đặc khu Cát Hải		Xã, đặc khu Bạch Long Vĩ	Phường, đặc khu Cát Hải	Xã, đặc khu Bạch Long Vĩ
			Khu vực 1	Khu vực 2			
I	**Thu giá theo khối lượng**						
1	Thu gom đồng thời chất thải thực phẩm, hữu cơ và chất thải khác còn lại	Đồng/ kg	551	386	360	551	450
2	Thu gom chất thải thực phẩm, hữu cơ	Đồng/ kg	673	471	371	673	464
3	Thu gom chất thải sinh hoạt khác còn lại	Đồng/ kg	527	369	353	527	442
II	**Thu giá theo nhân khẩu**						
1	Thu gom đồng thời chất thải thực phẩm, hữu cơ và chất thải khác còn lại	Đồng/ người /tháng	14.500	10.200	6.800	14.500	8.500
2	Thu gom chất thải thực phẩm, hữu cơ	Đồng/ người /tháng	5.100	3.600	2.500	5.100	3.100
3	Thu gom chất thải sinh hoạt khác còn lại	Đồng/ người /tháng	9.400	6.600	4.300	9.400	5.400

Ghi chú:

- Khu vực 1*: Bao gồm các phường: Hồng Bàng; Hồng An; Ngô Quyền; Gia Viên; Lê Chân; An Biên; Hải An; Đông Hải; Kiến An; Phù Liễn; Nam Đồ Sơn; Đồ Sơn; Hưng Đạo; Dương Kinh; An Hải; An Phong; An Dương; Thủy Nguyên; Thiên Hương; Hòa Bình; Nam Triệu; Bạch Đằng; Lưu Kiếm; Lê Ích Mộc; đặc khu Cát Hải.*

- Khu vực 2*: Bao gồm các phường: Hải Dương; Lê Thanh Nghị; Việt Hòa; Thành Đông; Nam Đồng; Tân Hưng; Thạch Khôi; Tứ Minh; Ái Quốc; Chu Văn An; Chí Linh; Trần Hưng Đạo; Nguyễn Trãi; Trần Nhân Tông; Lê Đại Hành; Kinh Môn; Nguyễn Đại Năng; Trần Liễu; Bắc An Phụ; Nhị Chiểu; Phạm Sư Mạnh.*

2. Nhóm 2: Nhóm đối tượng là cơ quan, tổ chức, cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ, chủ đầu tư xây dựng và kinh doanh hạ tầng khu sản xuất, kinh doanh, dịch vụ tập trung, cụm công nghiệp có phát sinh chất thải từ hoạt động sinh hoạt, văn phòng với tổng khối lượng **từ 300 kg/ngày trở lên** theo quy định tại khoản 2 Điều 58 Nghị định số 08/2022/NĐ-CP:

STT	Dịch vụ	Đơn vị tính	Giá cụ thể (chưa bao gồm thuế VAT)	
			Phường, đặc khu Cát Hải	Xã, đặc khu Bạch Long Vĩ
I	**Dịch vụ thu gom chất thải rắn sinh hoạt**			
1	Thu gom đồng thời chất thải rắn thực phẩm, hữu cơ và chất thải khác còn lại	đồng/kg	551	449
2	Thu gom chất thải thực phẩm, hữu cơ	đồng/kg	673	464
3	Thu gom chất thải sinh hoạt khác còn lại	đồng/kg	527	442
II	**Dịch vụ vận chuyển chất thải rắn sinh hoạt**			
1	Vận chuyển chất thải thực phẩm, hữu cơ	đồng/kg	413	325
2	Vận chuyển chất khác còn lại	đồng/kg	338	318
III	**Dịch vụ xử lý chất thải rắn sinh hoạt**			
1	Vận hành cơ sở xử lý chất thải thực phẩm thành mùn tại Nhà máy xử lý chất thải rắn Tràng Cát	đồng/kg	315	
2	Vận hành cơ sở chôn lấp chất thải rắn	đồng/kg	155	

STT	Dịch vụ	Đơn vị tính	Giá cụ thể (chưa bao gồm thuế VAT)	
			Phường, đặc khu Cát Hải	Xã, đặc khu Bạch Long Vĩ
	sinh hoạt hợp vệ sinh (bao gồm xử lý nước thải phát sinh trong quá trình xử lý chất thải rắn sinh hoạt) tại Khu xử lý Tràng Cát, Đình Vũ, Gia Minh			
3	Vận hành cơ sở chôn lấp chất thải rắn sinh hoạt hợp vệ sinh (bao gồm xử lý nước thải phát sinh trong quá trình xử lý chất thải rắn sinh hoạt)tại Khu xử lý chất thải rắn Áng Chà Chà	đồng/kg	43	

3. Nhóm khác:

STT	Dịch vụ	Đơn vị tính	Giá cụ thể (chưa bao gồm thuế VAT)
1	Thu gom thủ công chất thải rắn sinh hoạt từ các dụng cụ thu chứa của các cơ sở, tàu thuyền tại điểm neo đậu trên vịnh Cát Bà lên phương tiện thu gom chuyển đến địa điểm tập kết (trên bờ)	đồng/kg	386
2	Thu gom chất thải rắn sinh hoạt bằng cơ giới từ Chủ nguồn thải, hộ gia đình, cá nhân đến điểm tiếp nhận(*)		
2.1	Thu gom chất thải thực phẩm bằng xe cuốn ép tải trọng ≤5 tấn	đồng/kg	269
2.2	Thu gom chất thải khác còn lại bằng xe cuốn ép tải trọng ≤5 tấn	đồng/kg	246
2.3	Thu gom chất thải khác còn lại bằng xe cuốn ép tải trọng > 5 tấn đến ≤10 tấn	đồng/kg	228
3	Vận chuyển chất thải cồng kềnh từ điểm thu gom đến cơ sở xử lý	đồng/kg	487
4	Xử lý chất thải cồng kềnh	đồng/kg	328

Ghi chú: (*)

- Giá dịch vụ được áp dụng tại khu vực đô thị loại I, II, III, IV, V.
- Đơn vị khu vực nông thôn, miền núi có địa hình dốc được điều chỉnh hệ số $K_{KV} = 1,2$.

- Giá dịch vụ được áp dụng cho cự ly vận chuyển bình quân (15Km < L ≤ 20km). Trường hợp cự ly vận chuyển bình quân thay đổi, giá dịch vụ được điều chỉnh theo các hệ số ($K_{ĐC}$) như sau:

STT	Cự ly (Km)	Hệ số ($K_{ĐC}$)
1	Cự ly từ 0km đến ≤ 15km	0,95
2	Cự ly từ 15km đến ≤ 20km	1,00
3	Cự ly từ 20km đến ≤ 25km	1,11
4	Cự ly từ 25km đến ≤ 30km	1,22
5	Cự ly từ 30km đến ≤ 35km	1,30
6	Cự ly từ 35km đến ≤ 40km	1,38
7	Cự ly từ 40km đến ≤ 45km	1,45
8	Cự ly từ 45km đến ≤ 50km	1,51
9	Cự ly từ 50km đến ≤ 55km	1,57
10	Cự ly từ 55km đến ≤ 60km	1,62
11	Cự ly từ 60km đến ≤ 65km	1,66

ỦY BAN NHÂN DÂN **XÃ AN KHÁNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số:1589/UBND-KT	*An Khánh, ngày 21 tháng 7 năm 2026*
V/v trả lời phản ánh kiến nghị trên hệ thống Cổng thông tin 1022	

Kính gửi: Ông Đỗ Ngọc An
Tổ Dân phố Gò Công 2, phường Phù Liễn, TP Hải Phòng

Ngày 07/7/2026 UBND xã An Khánh nhận được nội dung phản ánh, kiến nghị (lần 2) của Ông về việc áp dụng mức giá dịch vụ thu gom, vận chuyển chất thải rắn sinh hoạt trên địa bàn xã An Khánh, thành phố Hải Phòng.

Trước hết, UBND xã An Khánh trân trọng cảm ơn Ông – công dân có địa chỉ nơi khác (Phù Liễn, Hải Phòng) nhưng đã rất quan tâm đến xã An Khánh, thành phố Hải Phòng, đã có những ý kiến tham gia, góp ý đối với việc quản lí của chính quyền xã An Khánh (từ tháng 01/2026 đến nay, Ông đã có 09 lượt ý kiến phản ánh trên Cổng thông tin 1022); những ý kiến đóng góp xây dựng của Ông là điều kiện để UBND xã An Khánh bổ khuyết giải pháp, lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện tốt các nhiệm vụ, ổn định tình hình địa phương.

Về nội dung Ông phản ánh ngày 07/7/2026; UBND xã An Khánh xin được thông tin, trả lời như sau:

Xã An Khánh được hình thành từ việc nhập nguyên trạng diện tích tự nhiên, dân số của **02** xã Tân Viên, Mỹ Đức (cũ) và **07** thôn của xã Thái Sơn với diện tích 6,28km2 với dân số là 10255 người.

Từ 01/7/2025, vận hành bộ máy chính quyền địa phương 2 cấp, bên cạnh những thuận lợi là những khó khăn. Trong đó khó khăn, phức tạp lớn, liên quan trực tiếp đến đời sống của 10.255 người dân đó là việc thu gom, xử lí rác thải. Cụ thể đối với khu vực 07 thôn thuộc xã Thái Sơn (cũ):

- Số bãi rác tạm/ga rác: **02** (Đoàn Dũng – hình thành từ năm 2009; Nguyệt Áng – hình thành từ năm 2009)

- Số rác tồn đọng từ **01/7/2025 trở về trước**: Ga rác Nguyệt Áng khoảng 540 tấn; ga rác Đoàn Dũng khoảng 450 tấn)

- Số rác sinh hoạt phát sinh khoảng 16 tấn/ngày (vượt xa so với dự tính của địa phương).

- Số tiền Nhân dân đóng góp/huy động: 8.256 nhân khẩu/tháng (đạt khoảng 80,1% hộ gia đình thực hiện đóng tiền hàng tháng, còn lại là hộ khó khăn, người già neo đơn, người khuyết tật, không có mặt tại địa phương … chiếm 19,9%). Số tiền thu hàng tháng, trong khi cần số tiền tối thiểu để chở

rác ra khỏi địa bàn là 64.000.000 đến 72.000.000 đồng (ngân sách cấp chi đảm bảo cho duy tu, sửa chữa và 01 phần cho vận chuyển rác ra khỏi địa bàn).

- Có 3 người thu gom, vận chuyển rác thải sinh hoạt từ hộ gia đình đến điểm tập kết. Số tiền công hàng tháng 31.000.000 đồng (*chưa tương xứng với công việc hàng ngày*), rất khó khăn cho việc tìm người lao động.

1. Vấn đề phát sinh

Nhận thức pháp luật, ý thức cộng động của một bộ phận Nhân dân chưa cao; số tiền hàng tháng Nhân dân đóng góp không đủ phục vụ chi trả cho người thu gom (do Bí thư Chi bộ, Trưởng thôn, Trưởng ban Công tác MTTQ và nguyên cán bộ, công chức xã Thái Sơn báo cáo); do rác thải tồn đọng kéo dài từ nhiều năm (từ 01/7/2025 trở về trước) với khối lượng lớn không được vận chuyển ra khỏi địa bàn, nguy cơ gây ô nhiễm môi trường, gây bức xúc trong Nhân dân, ảnh hưởng đến kết quả thực hiện nhiệm vụ tại địa phương.

- Căn cứ tình hình thực tế cấp bách, căn cứ Luật thực hiện dân chủ ở cơ sở, ngày 15/7/2026, UBND xã họp, xin ý kiến từ các thôn, triển khai xin ý kiến Nhân dân đồng thuận hỗ trợ, thu /chi thêm kinh phí hàng tháng (ngoài khoản tiền thu theo Nghị quyết HĐND thành phố hiện hành) phục vụ cho thu gom, vận chuyển rác thải đến nơi xử lí (mức thu/huy động 15.000 đồng/khẩu/ tháng); UBND xã chỉ đạo các thôn: số tiền huy động/thu theo đồng thuận trên phải được công khai hàng tháng theo hình thức phù hợp.

Đến thời điểm hiện tại, UBND xã An Khánh chưa nhận được thông tin, phản ánh trái chiều về giá dịch vụ thu gom, vận chuyển, xử lí chất thải rắn sinh hoạt đối với cơ quan, tổ chức, cơ sở sản xuất kinh doanh, dịch vụ, khu sản xuất, kinh doanh, dịch vụ tập trung, cụm công nghiệp, hộ gia đình, cá nhân trên địa bàn xã.

2. Tình hình hiện nay

- Số rác thải tồn đọng từ 01/7/2025 trở về trước đã từng bước được xử lí (hiện ga Đoàn Dũng ước còn 414 tấn; ga Nguyệt Áng ước còn 504 tấn); công tác thu gom rác thải trên địa bàn khu vực Thái Sơn cũ được thực hiện thường xuyên, môi trường cơ bản đảm bảo.

- UBND xã đang thực hiện quây tôn, trồng cây vùng đệm, trải bê tông 01 phần diện tích để thực hiện phân loại rác thải bước 2, lộ trình mở rộng diện tích gia rác trên cơ sở pháp luật.

Dư luận Nhân dân: Đại bộ phận Nhân dân đồng tình, ghi nhận, đánh giá cao giải pháp của chính quyền cơ sở trong tháo gỡ những khó khăn (do khách quan, chủ quan) đảm bảo dân chủ, minh bạch và phù hợp với thực tiễn các điều kiện của địa phương

- Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương; Luật thực hiện dân chủ ở cơ sở, Quyết định 114/QĐ-UBND ngày 12/01/2026 của UBND thành phố ban

hành ban hành giá tối đa dịch vụ thu gom, vận chuyển, xử lí chất thải rắn sinh hoạt áp dụng đối với chủ đầu tư, cơ sở cung ứng dịch vụ thu gom, vận chuyển và xử lí chất thải rắn sinh hoạt trên địa bàn thành phố Hải Phòng và Quyết định số1654/QĐ-UBND ngày 28/4/2026 của UBND thành phố ban hành ban hành giá cụ thể dịch vụ thu gom, vận chuyển, xử lí chất thải rắn sinh hoạt đối với cơ quan, tổ chức, cơ sở sản xuất kinh doanh, dịch vụ, khu sản xuất, kinh doanh, dịch vụ tập trung, cụm công nghiệp, hộ gia đình, cá nhân trên địa bàn xãvăn bản chỉ đạo, hướng dẫn của các cấp và căn cứ tình hình thực tế địa phương; UBND xã An Khánh đang từng bước thực hiện quy trình đối với việc thực hiện giá dịch vụ thu gom, vận chuyển, xử lí chất thải rắn sinh hoạt đối với cơ quan, tổ chức, cơ sở sản xuất kinh doanh, dịch vụ, khu sản xuất, kinh doanh, dịch vụ tập trung, cụm công nghiệp, hộ gia đình, cá nhân trên địa bàn xã An Khánh (*dự kiến triển khai từ tháng 8/2026*) – đảm bảo phù hợp, đúng Luật và giải quyết được những vấn đề thực tế phát sinh.

3. Việc tiếp nhận, ý kiến của công dân trong thời gian tới

Với tinh thần cầu thị, lắng nghe ý kiến của Nhân dân, ngày 16/7/2026 Chủ tịch UBND xã An Khánh trân trọng mời Ông tới dự hội nghị - Chủ tịch UBND xã lắng nghe góp ý của Nhân dân xây dựng chính quyền (*tuy nhiên Ông đã không đến dự*).

Trong điều kiện còn những khó khăn, trên cơ sở thực tế địa phương; thời gian tới, UBND xã An Khánh rất mong nhận được ý kiến xây dựng trực tiếp của Ông đối với địa phương nơi ông sinh sống nói chung và UBND xã An Khánh nói riêng; đồng thời rất mong Ông tới dự các hội nghị - **Chủ tịch UBND xã lắng nghe ý kiến góp ý của công dân xây dựng chính quyền** (*có Giấy mời cụ thể*).

Xin chúc Ông sức khỏe, gia đình hạnh phúc.

Xin trân trọng cảm ơn Ông Đỗ Ngọc An./.

Nơi nhận:
- Như trên;
- CT, PCT UBND xã L.H. Phong;
- Phòng KT;
- Lưu: VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Lê Hồng Phong

ỦY BAN NHÂN DÂN **XÃ AN KHÁNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: /UBND-KT	*An Khánh, ngày tháng năm 2026*

V/v trả lời phản ánh kiến nghị trên hệ thống Cổng thông tin 1022

Kính gửi: Công dân Đỗ Ngọc An.
(Địa chỉ: gửi trên Hệ thống Cổng thông tin 1022)

Đối với nội dung phản ánh kiến nghị của anh Đỗ Ngọc An về việc thu tiền dịch vụ thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải rắn sinh hoạt tại khu vực Thái Sơn, UBND xã An Khánh trả lời như sau:

Thực hiện tiêu chí môi trường trong chương trình nông thôn mới, từ năm 2009 UBND xã triển khai xây dựng các bãi rác tạm trên địa bàn, lượng rác thải sinh hoạt được thu gom, vận chuyển và xử lý bằng hình thức chôn lấp tại các bãi rác tạm. Hiện nay các bãi rác không còn diện tích chôn lấp. Vì lý do trên, đơn vị thu gom, vận chuyển đổ rác lộ thiên tại các bãi rác gây ảnh hưởng tới môi trường và mỹ quan nông thôn, trước tình hình trên UBND xã Thái Sơn (cũ) phối hợp đơn vị Công ty Thùy Giang vận chuyển rác thải sinh hoạt ra khỏi địa bàn xã. Tuy nhiên, nguồn kinh phí không đảm bảo cho việc vận chuyển ra khỏi địa bàn nên khối lượng rác thải sinh hoạt được đổ lộ thiên còn tồn đọng tại các bãi rác tạm rất lớn.

Từ ngày 01/7/2025 thực hiện chính quyền địa phương 2 cấp, UBND xã An Khánh đã tiếp nhận thực trạng nêu trên và xác định việc xử lý khối lượng rác tồn đọng là nhiệm vụ cấp thiết nhằm bảo đảm vệ sinh môi trường, sức khỏe cộng đồng và mỹ quan nông thôn. Trong giai đoạn đầu thực hiện mô hình chính quyền địa phương 02 cấp, nguồn kinh phí của địa phương còn hạn chế, chưa đáp ứng đủ nhu cầu để tổ chức thu gom, vận chuyển và xử lý toàn bộ khối lượng rác tồn đọng tại khu vực nêu trên.

Trên cơ sở đó, UBND xã đã tổ chức họp, tuyên truyền, vận động và thống nhất với cán bộ, Nhân dân khu vực Thái Sơn về việc tự nguyện đóng góp kinh phí để phục vụ công tác thu gom, vận chuyển và xử lý rác thải sinh hoạt. Việc người dân đóng góp thêm kinh phí được thực hiện trên tinh thần tự nguyện, công khai, dân chủ và có sự đồng thuận giữa các bên, nhằm góp phần đẩy nhanh tiến độ xử lý lượng rác tồn đọng kéo dài nhiều năm.

Do đó, khoản kinh phí người dân đóng góp mang tính tự nguyện, UBND xã không điều chỉnh hoặc ban hành đơn giá dịch vụ thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải rắn sinh hoạt trái với quy định, mà là khoản kinh phí được nhân dân đồng thuận hỗ trợ thêm để thực hiện xử lý khối lượng rác tồn đọng phát sinh từ nhiều năm trước trong điều kiện ngân sách địa phương còn khó khăn.

UBND xã An Khánh tiếp tục cân đối nguồn lực, tranh thủ các nguồn kinh phí theo quy định để từng bước giảm sự đóng góp của người dân, bảo đảm việc cung cấp dịch vụ thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải rắn sinh hoạt thực hiện theo đúng quy định của pháp luật.

Việc thu kinh phí nêu trên xuất phát từ yêu cầu thực tế của địa phương trong xử lý lượng rác tồn đọng nhiều năm, được thực hiện trên cơ sở thống nhất, đồng thuận của Nhân dân khu vực Thái Sơn, không nhằm thay thế hoặc điều chỉnh đơn giá dịch vụ thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải rắn sinh hoạt do cơ quan có thẩm quyền ban hành.

Trên đây là ý kiến của UBND xã An Khánh về nội dung phản ánh kiến nghị của công dân Đỗ Ngọc An./.

Nơi nhận:
- Như trên;
- CT, PCT UBND xã L.H.Phong;
- Phòng KT;
- Lưu: VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Lê Hồng Phong